

Số: **20** /2022/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **27** tháng **7** năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định rà soát, công bố, công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý; việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Quy định chi tiết việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý; việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **10** tháng **8** năm 2022.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ TNMT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Trị;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, KT<sub>Tuấn</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hà Sỹ Đồng**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### **QUY ĐỊNH**

**Rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý; việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

*(Kèm theo Quyết định số **.20./2022/QĐ-UBND** ngày **.27.** tháng **.7.**... năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)*

### **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý; việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Phòng Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Các tổ chức, cá nhân được giao quản lý đất theo quy định tại điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 8 Luật Đất đai năm 2013.

3. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất các thửa đất nhỏ hẹp.

#### **Điều 3. Tiêu chí thửa đất nhỏ hẹp**

Các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý được giao đất, cho thuê đất phải đáp ứng các tiêu chí sau:

1. Thuộc quỹ đất đã thu hồi theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đất chưa giao, đất chưa cho thuê hoặc đất đang giao quản lý theo quy định tại điểm d, khoản 1 và khoản 2 Điều 8 của Luật Đất đai năm 2013.

2. Có diện tích, hình dạng không đủ tiêu chuẩn diện tích, kích thước tối thiểu để hình thành thửa đất mới theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn, quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Không thuộc khu vực đất thực hiện các dự án, công trình đã được xác định trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, công bố công khai.

5. Đất xem xét giao, cho thuê không có tranh chấp, khiếu nại, vi phạm.

**Điều 4. Rà soát các thửa đất; công bố công khai, lấy ý kiến người dân danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý**

1. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào các tiêu chí đối với các thửa đất nhỏ hẹp quy định tại Điều 3 Quy định này thực hiện rà soát, thống kê danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý thuộc địa bàn mình quản lý.

2. Căn cứ vào kết quả rà soát tại khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, thực hiện niêm yết công khai Danh mục các thửa đất nhỏ hẹp địa phương đang quản lý tại trụ sở của Ủy ban nhân dân cấp xã, tại các điểm dân cư hoặc Nhà văn hóa thôn, tổ dân phố và thông báo trên phương tiện truyền thanh địa phương về danh mục các thửa đất này để người sử dụng đất biết, tham gia ý kiến theo quy định.

3. Thời gian niêm yết, thông báo tại khoản 2 Điều này là 30 (Ba mươi) ngày kể từ ngày niêm yết, đăng thông báo.

4. Sau khi hết thời gian niêm yết, thông báo tại khoản 2 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập biên bản kết thúc việc niêm yết, công khai và tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Điều 5. Thống nhất phương án sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp**

1. Căn cứ vào kết quả báo cáo tại Điều 4 Quyết định này, Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra, đánh giá, đề xuất phương án sử dụng đối với từng thửa đất.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp danh mục phương án sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt làm cơ sở để triển khai thực hiện.

**Điều 6. Thực hiện công khai phương án và đăng ký sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý**

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công khai Danh mục phương án sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt (*Theo Biểu mẫu 02 đính kèm*) tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, điểm sinh hoạt cộng đồng dân cư.

2. Trong vòng 15 ngày sau khi có Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thông báo cho tổ chức, cá nhân đăng ký nhu cầu sử dụng đất (hình thức thông báo tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, điểm dân cư, thuộc tổ dân phố trong vòng 01 tháng) và tổng hợp đề xuất vào kế hoạch sử dụng đất gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường. Nội dung này trước ngày 30 tháng 9 hàng năm.

3. Căn cứ danh sách do Ủy ban nhân dân cấp xã lập tại khoản 2 Điều này, Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp, đăng ký vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện để trình thẩm định, phê duyệt theo quy định.

4. Sau khi kế hoạch sử dụng đất hàng năm được phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện phương án sử dụng đất, cụ thể:

a) Đối với các thửa đất sử dụng vào mục đích công cộng: Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị, địa phương quản lý, sử dụng và thực hiện các thủ tục theo đúng quy định.

b) Đối với các thửa đất mà người đăng ký nhu cầu sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thì Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện giao đất, cho thuê đất theo Điều 7 Quy định này và các quy định pháp luật hiện hành.

c) Đối với các thửa đất mà người đăng ký nhu cầu sử dụng đất là tổ chức, Phòng Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức đăng ký nhu cầu sử dụng đất biết để liên hệ Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện theo Điều 7 Quy định này và các quy định hiện hành.

### **Điều 7. Việc giao đất, cho thuê đất và quản lý sử dụng đất**

1. Nguyên tắc giao đất, cho thuê đất được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 14a Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai được bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

2. Thời hạn sử dụng đất được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 14a Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai và được bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

3. Giá đất được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 14a Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai và được bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước**

##### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm; giao đất, cho thuê đất đối với các tổ chức khi có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý.

b) Căn cứ kết quả báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp huyện, tiến hành rà soát, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quản lý, sử dụng đất đối với quỹ đất này trước ngày 30 tháng 12 hàng năm.

c) Giúp UBND tỉnh theo dõi tình hình thực hiện Quyết định này, tổng hợp các vướng mắc để báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

##### **2. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

a) Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý theo đúng quy định của pháp luật và tổ chức thực hiện theo quy định này.

b) Phê duyệt danh mục và phương án sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý.

c) Thực hiện giao đất, cho thuê đất đối với hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý.

d) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về quản lý, sử dụng đối với quỹ đất này.

đ) Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý kịp thời theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật đất đai trong quá trình quản lý, sử dụng đất đối với quỹ đất này.

e) Hàng năm, tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

### 3. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện kiểm tra, rà soát, báo cáo tình hình thực hiện việc quản lý và sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp trên địa bàn cấp xã để thực hiện việc quản lý, sử dụng theo đúng quy định.

b) Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan thực hiện quản lý, sử dụng theo quy định này.

c) Tiến hành công khai, minh bạch các thông tin về các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý.

### 4. Các tổ chức; hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư

Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật đất đai và quy định hiện hành./.